

Số: 619 /NHNN-VP
V/v trả lời kiến nghị của cử tri tại
Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIII

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2014

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

Kính gửi:

CÔNG VĂN ĐẾN

GIỜ...S. NGÀY... 20/12.....

Trình duyệt V.P.

- Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Ninh Thuận.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhận được 03 kiến nghị của cử tri tỉnh Ninh Thuận thuộc thẩm quyền giải quyết, xử lý của Ngân hàng Nhà nước do Ban Dân nguyện chuyển đến sau Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIII. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xin trả lời từng kiến nghị của cử tri như sau:

1. Kiến nghị 1: "*Việc vay vốn của Ngân hàng Nông nghiệp hiện nay chưa phù hợp. Ngân hàng dù có nhận thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của nông dân nhưng nhiều trường hợp không cho nông dân vay theo tỷ lệ giá trị phần trăm của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà chỉ cho vay theo những định mức nhất định. Cử tri kiến nghị NHNN nghiên cứu cho nông dân vay theo giá trị thực tế của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được thế chấp*".

Trả lời:

Hiện nay, việc cho vay của các tổ chức tín dụng được thực hiện theo Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành kèm Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan. Theo đó, mức vốn cho vay do tổ chức tín dụng quyết định trên cơ sở nhu cầu vay vốn, khả năng hoàn trả nợ của khách hàng và nguồn vốn của tổ chức tín dụng. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất dùng để thế chấp chỉ là biện pháp bảo đảm tiền vay nhằm giảm trách nhiệm của khách hàng vay và là biện pháp phòng ngừa rủi ro khi khách hàng vay không có khả năng trả nợ từ phương án sản xuất kinh doanh. Do vậy, đây chỉ là điều kiện để tổ chức tín dụng xem xét, quyết định cho vay chứ không dùng làm căn cứ để quyết định mức vay.

Bên cạnh đó, trường hợp người dân vay vốn theo Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ, thì theo quy định, hộ nông dân được tổ chức tín dụng xem xét cho vay không phải bảo đảm bằng tài sản đến 50 triệu đồng, tuy nhiên, hộ nông dân phải nộp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhằm tránh việc lợi dụng chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn để vay tại nhiều tổ chức tín dụng nhưng sử dụng vốn vay không đúng mục đích.

Trong thực tế, nếu hộ nông dân đáp ứng đủ điều kiện vay vốn, hoạt động kinh doanh có hiệu quả, tình hình tài chính lành mạnh, thì vẫn được tổ chức tín dụng xem xét cho vay với mức bằng hoặc cao hơn giá trị tài sản thế chấp, thậm chí có trường hợp cho vay không phải có tài sản bảo đảm. Tuy nhiên, để các tổ chức

tín dụng có cơ sở mạnh dạn mở rộng việc cho vay ở mức cao hơn giá trị tài sản bảo đảm hoặc cho vay không cần bảo đảm bằng tài sản thì bản thân các doanh nghiệp và hộ dân cần chủ động nâng cao mức độ tín nhiệm và uy tín trong việc trả nợ vay, xây dựng dự án, phương án sản xuất kinh doanh hiệu quả, khả thi, chứng minh tình hình tài chính minh bạch...

2. Kiến nghị 2: *"Cử tri cho rằng việc đảo nợ Ngân hàng đối với các đối tượng khó khăn khi vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội cần có sự sửa đổi cho phù hợp theo hướng những đối tượng này chỉ phải nộp lãi và ghi nhận giấy đảo nợ mới. Tránh trường hợp buộc họ phải trả hết tiền vay trước, sau đó mới cho vay lại làm phát sinh thêm khoản trung gian mà người vay tạm tín dụng đen với lãi suất cao để trả nợ Ngân hàng rồi mới được Ngân hàng cho vay lại".*

Trả lời:

Theo quy định tại Điều 15 và Điều 17, Nghị định 78/2002/NĐ-CP ngày 4/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, người vay có trách nhiệm sử dụng vốn vay đúng mục đích và hoàn trả đúng hạn cả gốc và lãi.

Tuy nhiên, để phù hợp với tình hình thực tế, tạo điều kiện cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác, Ngân hàng Chính sách xã hội đã thực hiện cho vay lưu vụ đối với các khoản vay ngắn hạn (thời hạn vay đến 12 tháng) với điều kiện khoản vay đã đến hạn trả nhưng người vay vẫn còn nhu cầu vay vốn cho chu kỳ sản xuất, kinh doanh liên kế, phương án sản xuất, kinh doanh đang vay có hiệu quả và đã trả đủ số lãi còn nợ của khoản vay trước. Để được vay lưu vụ, người vay chỉ phải nộp Giấy đề nghị cho vay lưu vụ tại Ngân hàng Chính sách xã hội cấp huyện nơi cho vay mà không phải trả bất kỳ khoản phí nào.

Ngoài ra, Ngân hàng Chính sách xã hội còn xem xét, điều chỉnh kỳ hạn trả nợ trong trường hợp người vay chưa kết thúc chu kỳ sản xuất kinh doanh, chưa tiêu thụ được sản phẩm hoặc gặp khó khăn về tài chính; xem xét, gia hạn nợ khi người vay không trả được nợ đúng kỳ hạn đã cam kết do nguyên nhân khách quan như thiên tai, dịch bệnh...

Do vậy, nếu người dân đáp ứng đầy đủ các điều kiện mà có nhu cầu vay lưu vụ hoặc muốn điều chỉnh kỳ hạn trả nợ, gia hạn nợ, đề nghị liên hệ trực tiếp Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn để được hướng dẫn, xem xét, xử lý theo quy định hiện hành. Ngân hàng Nhà nước rất mong cử tri giúp Nhà nước và Ngân hàng Chính sách xã hội giải thích, tuyên truyền để người dân được biết và việc thực hiện chương trình cho vay các đối tượng khó khăn ngày càng tốt hơn.

3. Kiến nghị 3: *"Hiện nay mức lãi suất vay vốn của hộ cận nghèo cao hơn nhiều so với hộ nghèo trong khi thực tế hai đối tượng này có chênh lệch về thu nhập không lớn. Cử tri kiến nghị nên áp dụng mức lãi suất vay chung cho cả hai đối tượng để khuyến khích những hộ cận nghèo nhanh chóng phát triển kinh tế và thoát nghèo".*

Trả lời:

Hiện nay, Chính phủ đang thực hiện 19 chương trình tín dụng ưu đãi lãi suất

đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách theo Nghị định 78/2002/NĐ-CP ngày 4/10/2002 của Chính phủ và theo các quyết định cụ thể của Thủ tướng Chính phủ. Tính đến 31/12/2013, dư nợ cho vay hộ cận nghèo đạt 7.110 tỷ đồng, chiếm 5,84% tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách với gần 388 nghìn khách hàng đang vay vốn.

Trước đây, theo Nghị định 78/2002/NĐ-CP ngày 4/10/2002 của Chính phủ, không có chính sách cho vay ưu đãi đối với hộ cận nghèo. Tuy nhiên, với mục tiêu giúp các hộ dân vừa thoát nghèo vẫn có cơ hội được tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi của Chính phủ tiếp tục duy trì cuộc sống ổn định, vươn lên và không tái nghèo, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 15/2013/QĐ-TTg ngày 23/2/2013 về chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ cận nghèo. Theo đó, mức cho vay đối với hộ cận nghèo bằng mức cho vay hộ nghèo. Lãi suất cho vay đối với hộ cận nghèo đã được các Bộ, Ngành tính toán, cân nhắc dựa trên sự chênh lệch giữa thu nhập bình quân cao nhất của hộ cận nghèo (520.000 đồng/tháng) so với hộ nghèo (400.000 đồng/tháng) theo quy định về chuẩn nghèo tại Quyết định 09/2011/QĐ-TTg ngày 30/1/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2011-2015.

Trước diễn biến lãi suất cho vay trên thị trường có xu hướng giảm và để tiếp tục thực hiện cơ chế ưu đãi về lãi suất đối với các hộ cận nghèo, Ngân hàng Chính sách xã hội đã kịp thời trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1826/QĐ-TTg ngày 09/10/2013, trong đó quy định lãi suất cho vay ưu đãi đối với hộ cận nghèo bằng 120% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo quy định trong từng thời kỳ thay vì mức 130% đang áp dụng trước đó. Như vậy, lãi suất cho vay ưu đãi hiện nay đối với hộ cận nghèo đã giảm từ mức 10,14%/năm xuống còn 9,36%/năm và chỉ cao hơn lãi suất cho vay đối với hộ nghèo 1,56%/năm, tương ứng 0,13%/tháng. Ngoài ra, lãi suất cho vay đối với Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn và lãi suất cho vay đối với hộ gia đình sản xuất, kinh doanh tại vùng khó khăn cũng được điều chỉnh giảm từ mức 10,8%/năm xuống còn 9,6%/năm.

Điều này tiếp tục khẳng định sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và Chính phủ trong việc tạo động lực, khuyến khích các hộ dân vừa thoát nghèo có cơ hội tự vươn lên thoát nghèo bền vững.

Trên đây là ý kiến trả lời của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về nội dung kiến nghị của cử tri tỉnh Ninh Thuận. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trân trọng cảm ơn sự quan tâm của cử tri đối với hoạt động ngân hàng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Vụ Tín dụng;
- NHNN CN tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu VP, VP1 (04 bản).



THÔNG ĐỐC

Nguyễn Văn Bình